

Bản án số: 73/2022/HS-ST

Ngày: 24 – 3 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Công.

Bà Nguyễn Thị Túy Phụng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Yên, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sơn- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2022/HSST-QĐ ngày 18/3/2022 đối với bị cáo:

Trần Quốc T (T chó), sinh năm 1995 tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp V, xã H, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T, không rõ năm sinh và bà Trần Thị U, sinh năm 1978; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/10/2021 đến nay. Có mặt.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Thanh P. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 25 phút ngày 09/10/2021, Phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Bình Dương phối hợp Công an thành phố T, Công an phường An Phú tổ

chức tiến hành tuần tra trên địa bàn. Khi tuần tra đến đoạn ngã tư giao nhau giữa đường Mỹ Phước – Tân Vạn và đường Chu Văn An thuộc khu phố 1A, phường An Phú, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì phát hiện bị cáo Trần Quốc T đang đứng tại khu vực trên có biểu hiện nghi vấn. Qua kiểm tra phát hiện và thu giữ 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi vấn là ma túy tổng hợp) cất giấu bên trong 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long được cất giấu trong túi quần phía trước bên trái của T, lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Quốc T.

Vật chứng thu giữ: 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng và một vỏ bao thuốc lá “Thăng Long”.

Quá trình điều tra, bị cáo Trần Quốc T khai nhận: Số ma túy bị thu giữ do bị cáo T mua của người thanh niên (chưa rõ thân thân, lai lịch) với giá 3.000.000 đồng vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 09/10/2021 tại khu vực thuộc khu phố H, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bình Dương nhằm mục đích sử dụng thì bị kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang.

Theo Kết luận giám định số 676/MT-PC09 ngày 13/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng, gửi giám định là ma túy, có khối lượng 5,1697 gam; loại Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số 47/CT-VKS -TA ngày 14/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Trần Quốc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố T giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) tuyên xử phạt bị cáo Trần Quốc T từ 05 (năm) năm đến 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đối với một bì thư được niêm phong, bên ngoài ghi vụ số 676/PC09 (mẫu vật hoàn lại sau khi giám định) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; 01 (một) vỏ bao thuốc lá “THĂNG LONG” là vật chứng trong vụ án nên đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, không có ý kiến tranh

luyện. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Trần Quốc T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án như kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 14 giờ 25 phút ngày 09/10/2021, tại khu vực ngã tư giao nhau giữa đường Mỹ Phước – Tân Vạn và đường Chu Văn An đoạn thuộc khu phố 1A, phường An Phú, thành phố T, bị cáo Trần Quốc T thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 5,1697 gam ma túy; loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng là vi phạm pháp luật Hình sự nhưng để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã thực hiện hành vi cố ý cất giấu ma túy để sử dụng, hành vi này của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Vì vậy phải xét xử mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[8] Lời đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có căn cứ, đúng luật, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

[9] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 (một) bì thư niêm phong, bên ngoài ghi vụ số 676/PC09 (mẫu vật hoàn lại sau giám định) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương là vật chứng của vụ án cần tịch thu, tiêu hủy.

+ Đối với 01 (một) vỏ bao thuốc lá “THĂNG LONG” không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối với đối tượng là người thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo T, hiện nay chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Quốc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc T 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/10/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) bì thư niêm phong, bên ngoài ghi vụ số 676/PC09 (mẫu vật hoàn lại sau giám định) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; 01 (một) vỏ bao thuốc lá “THĂNG LONG”.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/02/2022 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T).

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố T;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố T;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tuyết Ánh